DataTable

Đối tượng datatable có thể lấy id đối tượng select thông qua hàm rows

Ví dụ:

var selects = datatable.rows({

selected: True

})

For (var key in selects[0])

I = selects[0][key]

* Tìm dc ID của row mà ta đang chọn

Từ id này ta có thể sử dụng jquery để trỏ đến row mà ta đang chọn để lấy các thuộc tính của nó thông qua id của row đó. Id của row do ta đặt trong quá trình tạo datatable thông qua thuộc tính. createdRow.

Ví dụ:

"dataSrc": function(json) {

\_ldlist.length = 0;

for (var i in json.riddata) {

\_ldlist.push(json.riddata[i]);

}

return json.data

}

},

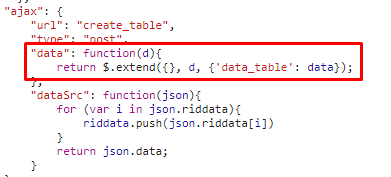
"createdRow": function(row, data, dataIndex) {

$(row).attr('id', \_json.name + '\_item\_' + dataIndex);

$(row).attr('data-id', \_ldlist[dataIndex]);

Thuộc tính này sử dụng để thêm các thuộc tính do ý đồ của người sử dụng. Ở đây ta đặt tên id cho row và thêm thuộc tính dataid bao gồm giá trị rid của các trường trong cơ sở dữ liệu.

* Phần Data trong ajack gửi lên là một function



Datatable Backend

* Về cơ bản request mà datatable gửi về server bao gồm các tham số

Start: con số bắt đầu trong số các bản ghi

length: số các phần tử trong một page

start và length dùng để xác định vị trí phần tử trả về trong một danh sách các phần tử (ở đây là một tuple chứa các bản ghi thỏa mãn điều kiện trong csdl)

search[value]: chứa ký tự tìm kiếm, nếu không thì nó sẽ là rỗng “”

draw: chỉ định số thứ tự vẽ bảng

* Phần Server trả về bao gồm các tham số:
* **recordsTotal**: Tổng số phần tử. Nếu không tìm kiếm thì bằng tổng các phần tử trong csdl được lọc thông qua query (câu lệnh sql). Nếu tìm kiếm thì bằng tổng các giá trị tìm kiếm được
* **recordsFiltered**: Tổng số phần tử hiển thị có tác dụng khi hiển thị phân trang. Khi không tìm kiếm thì = với recordsTotal, còn khi có tìm kiếm thì bằng với tổng các phần tử trong kết quả của query tìm kiếm.
* **data**: Trả về số lượng data tương ứng với giá trị start và limit (limit = start + length)

Khi thực hiện câu lệnh query sẽ trả về một sanh sách các phần tử trong csdl nhưng chỉ lấy các phần tử từ vị trí start đến limit.

Nguyên tắc của datatable, khi thực hiện bất cứ thay đổi nào thì đều gửi request lên server, ở server lấy các thông số start, length, search[value] để xử lý và trả về client.